

Số: AA/BC-NCT

Gia Nghĩa, ngày 28 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2021 - 2022

Thực hiện công văn số 684/SGDDĐT-GDTr-HQLCL ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn Tổng kết năm học 2021-2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022;

Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh báo cáo Tổng kết năm học 2021-2022 như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

I. Việc phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.

1. Phát triển quy mô trường, lớp, học sinh, giáo viên (so sánh tỉ lệ năm học 2020-2021).

Năm học	Tổng số lớp	Tổng số HS	Tổng số, CBQL, GV, NV	Riêng GV
2021-2022	27	913	89	73
2020 - 2021	26	858	78	62
So sánh	Tăng 3,8%	Tăng 6,4%	Tăng 14,1%	Tăng 17,7%

2. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2020-2021:

Nhà trường đã được Công nhận trường Đạt chuẩn quốc gia mức độ II từ năm học 2020-2021. Trong năm học 2021-2022 nhà trường tiếp tục hoàn thiện và cập nhật các tiêu chí xây dựng trường chuẩn quốc gia theo quy định.

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: không

II. Kết quả nâng cao chất lượng giáo dục trung học

1. Kết quả đánh giá hạnh kiểm (so sánh tỉ lệ học sinh đạt hạnh kiểm tốt năm học 2020-2021).



Hạng kiểm	Khối 10			Khối 11			Khối 12			Toàn trường		
	SL	Tỉ lệ	So sánh	SL	Tỉ lệ	So sánh	SL	Tỉ lệ	So sánh	SL	Tỉ lệ	So sánh
Tốt	309	99,3%	+0,6%	301	97,4%	-2,6%	287	97,6%	-2,0%	896	98,1%	-1,3%
Khá	2	0,64%		8	2,59%		7	2,39%		17	1,86%	
Tổng	311	100%		309	100%		293	100%		913	100%	

2. Kết quả đánh giá học lực (so sánh tỉ lệ học sinh đạt học lực khá, giỏi năm học năm học 2020-2021).

Học lực	Khối 10			Khối 11			Khối 12			Toàn trường		
	SL	Tỉ lệ	So sánh	SL	Tỉ lệ	So sánh	SL	Tỉ lệ	So sánh	SL	Tỉ lệ	So sánh
Giỏi	216	69,4%	+4,0%	242	78,3%	+4%	244	83,2%	+22,6%	702	76,9%	+9,9 %
Khá	95	30,5%	-4,0%	67	21,6%	-4,4%	49	16,7%	-22,6%	211	23,1%	-9,9%
TB	0	0		0	0		0	0		0	0	0
Tổng	311	100%		309	100%		293	100%		913	100%	

3. Tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trong trường trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh (rà soát đánh giá chất lượng dạy học trực tuyến)

3.1. Tình hình và kết quả triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Nhà trường đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo yêu cầu môn học. Cụ thể:

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong các môn học; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; tăng cường liên hệ thực tế, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học, đặc biệt cho học sinh nhiều trải nghiệm thú vị trong mỗi giờ học.

- Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, sắp xếp hợp lý các hoạt động của giáo viên và học sinh; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm.

- Giáo viên tạo điều kiện, hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp học sinh vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, khắc phục việc ghi nhớ máy móc, không nắm vững bản chất.

- Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục nêu trên, giáo viên coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng các hoạt động về kết quả hoạt động, qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh.

- Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh với hình thức mỗi giáo viên có 2 loại giáo án dành cho chương trình cơ bản và giáo án dành cho chương trình chuyên sâu.

- Tăng cường dạy học STEM trong các môn KHTN, tận dụng tối đa các phòng thực hành và thiết bị STEM trong hoạt động giảng dạy của nhà trường;

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Trong suốt năm học 2021-2022, nhà trường luôn kết hợp và sử dụng linh hoạt hai hình thức dạy học trực tiếp và trực tuyến. Trong quá trình thực hiện cả hai hình thức dạy học này giáo viên đã vận dụng rất tốt kỹ năng công nghệ công tin để thực hiện bài học. Các ứng dụng dạy học trực tuyến như Zoom, Google meet, Microsoft Team, Classin...và nhiều ứng dụng khác đã được giáo viên khai thác rất tốt dẫn đến việc học trực tuyến đối với học sinh không hề nhàm chán mà trở nên sinh động, hấp dẫn. Nhà trường cũng cho lắp đặt hệ thống mạng internet trong phạm vi toàn trường để phục vụ việc dạy và học. Mỗi phòng học đều được trang bị tivi thông minh để phục vụ tốt nhất việc dạy học cả trực tiếp và trực tuyến của học sinh.

3.2. Tình hình và kết quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; các mô hình tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo của địa phương.

Thực hiện Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT về đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng quy định, đồng thời hướng dẫn giáo viên thực hiện phong phú, đa dạng các hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Cụ thể:

- Trong kiểm tra thường xuyên của các bộ môn, giáo viên không chỉ kiểm tra thông qua các bài kiểm tra mà còn bằng các bài thảo luận, các bài tự nghiên cứu, kết quả làm việc nhóm, các sản phẩm tham gia các kỳ thi, kết quả các cuộc thi học sinh giỏi, thái độ tham gia các hoạt động học tập trong và ngoài lớp, mức độ và kết quả tham gia hoạt động ở các câu lạc bộ v.v... Về cách thức kiểm tra: kết hợp kiểm tra trực tiếp và trực tuyến.

- Trong các bài kiểm tra định kỳ (giữa kỳ, cuối kỳ) nhà trường kết hợp các hình thức trắc nghiệm và tự luận theo tỉ lệ 80.20 (80% trắc nghiệm, 20% tự luận); với bộ

môn tiếng Anh thì kiểm tra đầy đủ 4 kỹ năng nghe-nói-đọc-viết; các bộ môn KHTN kết hợp một phần kiểm tra thực hành tại phòng thí nghiệm....

- Trong đánh giá kết quả của học sinh kết hợp đánh giá kết quả học tập bằng điểm số với đánh giá thái độ, quá trình rèn luyện của học sinh. Khi thông báo kết quả học tập và rèn luyện của HS giáo viên đánh giá năng khiếu, thể mạnh, triển vọng, khả năng phát triển để định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong tương lai.

3.3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: không

4. Tình hình và kết quả triển khai giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông và công tác phân luồng học sinh sau THCS và THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1223/KH-BGDDT ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025” và kế hoạch 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Nông”.

4.1. Giải pháp triển khai giáo dục hướng nghiệp phân luồng học sinh.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp nhằm triển khai thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025. Giáo viên chủ nhiệm và Đoàn trường thông qua buổi sinh hoạt lồng ghép công tác tuyên truyền, tư vấn, định hướng, dự báo cho các em biết nhu cầu nguồn nhân lực ở các ngành nghề trong nước và thế giới. Tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần lồng ghép và tích hợp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp cho học sinh khối 11&12 đa dạng, phong phú và hiệu quả.

Cuối năm 2021, phối hợp với hội cựu học sinh nhà trường tổ chức chương trình tư vấn hướng nghiệp “BUỐC” bằng hình thức trực tuyến cho học sinh toàn trường với các nội dung về chia sẻ kinh nghiệm học tập, xu hướng trong chọn ngành, chọn nghề, thích nghi nhanh với môi trường ĐH, khởi nghiệp... Đồng thời thường xuyên đăng tải các thông tin hướng nghiệp, tuyển sinh của các trường ĐH hàng đầu của cả nước trên trang web, facebook của trường.

Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu của địa phương. Chú trọng tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn.

4.2. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2020-2021 (có số liệu và tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm không vào THPT và bỏ túc THPT; học sinh tốt nghiệp THPT hàng năm không đi học đại học, cao đẳng):

4.3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh phức tạp trong thời gian dài nên năm học 2021-2022 nhà trường không tổ chức được các chương trình tư vấn hướng nghiệp với quy mô toàn trường; việc mời các chuyên gia, diễn giả về trường để tư vấn hướng nghiệp cũng chưa thực hiện được.

5. Tổ chức dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trung học

5.1. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2020-2021

Nhà trường triển khai và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch 631/KH-UBND ngày 29/11/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018-2025;

Kết quả nổi bật của việc tổ chức dạy học ngoại ngữ của trường:

- 100% học sinh nhà trường học Chương trình tiếng Anh 10 năm; 100% học sinh khối 10, 11 học chương trình tiếng Anh thí điểm;

- Giải Nhất toàn đoàn cuộc thi thuyết trình về Công viên địa chất toàn cầu Đắk Nông bằng tiếng Anh năm học 2021-2022 do Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Nông tổ chức.

- Học sinh được tham gia nhiều hoạt động sử dụng tiếng Anh của CLB và tích cực tham gia các cuộc thi sử dụng tiếng Anh để trình bày kiến thức và kỹ năng của mình.

- Giải Nhất toàn đoàn cuộc thi hùng biện tiếng Anh cấp THPT năm học 2021-2022 do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: nhiều hoạt động của Câu lạc bộ Tiếng Anh không thực hiện được do tình hình dịch bệnh Covid-19.

6. Thực hiện Giáo dục STEM; thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp.

6.1. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2020-2021

Do tình hình dịch bệnh phức tạp nên không thể tập trung đông người nên học kỳ I năm học 2021-2022 nhà trường mới thực hiện một số hoạt động giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động văn nghệ, thể thao trong khuôn viên ký túc xá học sinh. Sang học kỳ II nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ cho học sinh toàn trường. Cụ thể như sau:

+ Tổ chức 2 lần show âm nhạc cho học sinh trong Ký túc xá nhằm giải tỏa áp lực học tập, giao lưu giữa học sinh các lớp.

+ Tổ chức chương trình tìm kiếm tài năng "Nguyen Chi Thanh's Got talent" với sự tham gia rất nhiệt tình của học sinh và rất nhiều tài năng trong các lĩnh vực như âm nhạc, Guitar, Piano... đã được bộc lộ.

+ Các CLB, đội nhóm trong nhà trường hoạt động rất tích cực và sôi nổi, CLB âm nhạc tham gia cuộc thi Nhảy hiện đại và đạt 1 giải Nhất, 1 giải Nhì cấp Đoàn khối; 01 giải Nhì, 01 giải Ba cấp Tỉnh đoàn.

+ Tổ chức 02 Hội thao chào mừng ngày học sinh sinh viên (09/01) và chào mừng ngày giải phóng miền nam 30/4.

+ Tổ chức riêng 02 giải bóng đá, bóng chuyền Nam nữ cho học sinh trong ký túc xá.

+ Tham gia rất nhiều các phong trào thể thao do tỉnh đoàn, đoàn khối tổ chức và mang về nhiều huy chương các loại ở các bộ môn như Cầu lông, bóng chuyền... (Giải nhất bóng chuyền Nữ khối các trường Cao Đẳng, THPT trên địa bàn TP Gia

Nghĩa; giải Nhất bóng chuyền nữ trong Hội thao Cùm thi đua số 3 của Đoàn Khối CCQ và DN tỉnh).

+ Tổ chức tuần sinh hoạt tập thể với rất nhiều các hoạt động kỹ năng như: Tập nhảy Chachacha, tập hát các bài hát truyền thống, chơi trò chơi lớn, các trò chơi dân gian, thiết kế thời trang, tìm hiểu về biển đảo tổ quốc... tạo tâm lý thoải mái sau thời gian kiểm tra cuối kỳ II và để học sinh các khối lớp giao lưu, học hỏi.

6.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Một số hoạt động trải nghiệm (thăm quan di tích lịch sử; thăm cơ sở sản xuất kinh doanh...) không thực hiện được. Nguyên nhân chủ yếu do dịch bệnh kéo dài, sau khi tình hình dịch bệnh được khắc phục thì quỹ thời gian của năm học không còn nhiều.

7. Quản lý việc dạy thêm học thêm; chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

- Năm học 2021-2022, nhà trường không tổ chức các hoạt động dạy thêm học thêm tại trường, chỉ tiến hành ôn tập tổng hợp cho học sinh khối 12 trong tháng 6 để giúp các em vững tin bước vào kỳ thi tốt nghiệp THPT.

- Về hồ sơ, sổ sách: Nhà trường thực hiện theo đúng quy định về thành phần hồ sơ tại Điều lệ trường trung học (ban hành theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020).

III. Công tác triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới

1. Việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông lớp 6 và chuẩn bị triển khai chương trình lớp 7 và lớp 10:

Việc chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông lớp 10, nhà trường đang tiến hành rà soát cơ sở vật chất nhằm chuẩn bị cho chương trình lớp 10. Đồng thời nhà trường đang tiến hành chuẩn bị phương án cho học sinh lựa chọn môn học trong chương trình lớp 10.

2. Công tác đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục

2.1. Kết quả đạt được

Từ đầu năm học nhà trường đã chỉ đạo các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn. Trên cơ sở kế hoạch giáo dục của các tổ bộ môn xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường. Cho đến 25/5/2022 nhà trường đã hoàn thành kế hoạch giáo dục đã đề ra. Mặc dù năm học 2021-2022 có nhiều khó khăn do tác động của dịch bệnh nhưng nhà trường đã hoàn thành cơ bản đầy đủ kế hoạch và đạt kết quả tốt. Tỷ lệ học sinh khá, giỏi về học lực tăng so với năm học 2020-2022; kết quả các kỳ thi học sinh giỏi đều tăng lên về số lượng và chất lượng.

2.2. Đề xuất, kiến nghị: không.

3. Việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3.1. Kết quả đạt được:

100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các chương trình tập huấn về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT qua các hình thức trực tiếp và trực tiếp. Việc nghiên cứu, tham mưu lựa chọn sách giáo khoa lớp 10 được toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện nghiêm túc và hiệu quả. Qua việc nghiên cứu sách khoa của các nhà xuất bản, CBQL, giáo viên của nhà trường đã những nhận thức rõ ràng hơn về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 10 trong năm học 2022-2023. Ngoài ra, nhà trường còn chủ động tham gia Hội thảo chuyên môn cùng với các trường chuyên tại khu vực duyên hải và đồng bằng Bắc bộ. Qua hội thảo, CBQL, GV của nhà trường đã học hỏi nhiều từ các trường chuyên tỉnh bạn trong việc chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại trường chuyên.

3.2. Đề xuất, kiến nghị: không

4. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, vệ sinh, có tính tham gia và dân chủ: đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn; sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; công tác bồi dưỡng các nội dung chuyên môn, nâng cao tay nghề cho giáo viên. Tăng cường điều kiện đảm bảo và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý; tình hình tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn

4.1. Kết quả đạt được

Trong năm học 2021-2022 nhà trường đã giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn trong xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, phân công giảng dạy, kiểm tra đánh giá học sinh và tổ chức các hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Để quản lý hoạt động của tổ chuyên môn, CBQL nhà trường thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn và hỗ trợ hoạt động chuyên môn nhất là công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Hoạt động hỗ trợ điển hình nhất là nhà trường đã tạo điều kiện về kinh phí, thời gian để giáo viên được học Cao học (thạc sỹ) và giao lưu học hỏi chuyên môn với các trường chuyên các tỉnh như Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Bình Phước, Đắk Lắk, Lâm Đồng,... Cùng với đó, nhà trường không đặt nặng hồ sơ sổ sách, chế độ họp hành đối với các tổ chuyên môn mà căn cứ trên kết quả thực tiễn của công tác giảng dạy và bồi dưỡng để đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Có chế độ tuyên dương, khen thưởng kịp thời những thành tích của cá nhân và của tập thể tổ chuyên môn, tạo dựng được không khí thi đua tích cực giữa các tổ chuyên môn với nhau.

4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: không có

IV. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

1.1. Kết quả đạt được

- Triển khai quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp của đội ngũ theo yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Trong năm học 2021-2022, toàn bộ CBQL, GV nhà trường đã thực hiện tốt việc tập huấn các nội dung sử dụng công nghệ thông tin, phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh v.v....do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức bằng hình thức trực tuyến và trực tiếp.

- Trong năm học 2021-2022, nhà trường có 09 giáo viên tham chương trình đào tạo chuyên môn sau đại học (Cao học), trong đó có 01 giáo viên đã hoàn thành khóa học, 05 giáo viên đang bước vào giai đoạn cuối của khóa học. Cùng với đó có 01 giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng lý luận chính trị trình độ Trung cấp, 01 CBQL tham gia lớp bồi dưỡng lý luận chính trị trình độ Cao cấp.

1.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: không

2. Giải pháp tăng cường hiệu quả quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

2.1. Kết quả đạt được

- Thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo đúng quy định và các văn bản hướng dẫn.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chính sách đối với nhà giáo; xây dựng quy chế làm việc khoa học, chặt chẽ và quy chế thi đua khen thưởng công khai nhằm thu hút giáo viên giỏi, tạo động lực tích cực cho nhà giáo và cán bộ quản lý.

- Thực hiện một cách đầy đủ, kịp thời các chính sách. Thực hiện công tác nâng lương thường xuyên cán bộ, giáo viên, nhân viên; nâng lương trước hạn và làm hồ sơ trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.

- Rà soát thường xuyên và đã báo cáo với Sở Giáo dục và Đào tạo về nhu cầu biên chế giáo viên cho năm học 2022-2023, đồng thời đã chuẩn bị phương án trong phân công giảng dạy và các hoạt động giáo dục trong tình huống thiếu giáo viên trong năm học tiếp theo.

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

V. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí

5.1. Kết quả đạt được

- Trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến nguy hiểm, tất cả các hoạt động của nhà trường (dạy và học, hội họp, ngoại khóa cho học sinh,...) đều được tiến hành kết hợp trực tiếp và trực tuyến, trong đó hình thức trực tuyến trên các nền tảng là chủ yếu.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai về chất lượng đạt được trong năm học 2021-2022, công khai về công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023; công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo trên trang thông tin điện tử của trường (website).

- Các hoạt động của trường đều được đăng tải thường xuyên trên các trang điện tử của trường như website, fanpage;

- Thông tin lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền....chủ yếu diễn ra dưới các trên các trang điện tử (email, ioffice, zalo.....), ít tổ chức họp tập trung và phát hành văn bản giấy tờ.

- Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: việc sử dụng hình thức dạy và học trực tuyến kéo dài dẫn tới một số học sinh phụ thuộc vào các thiết bị điện tử trong học tập và sinh hoạt.

VI. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

Năm học 2021-2022, cơ bản nhà trường đạt các chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết hội nghị viên chức đầu năm học, đặc biệt vượt chỉ tiêu về số học sinh cấp quốc gia, học sinh cấp tỉnh, học sinh đạt học lực loại giỏi.

Hội đồng giáo dục nhà trường đoàn kết, nhiệt huyết với công tác, thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc thực hiện các nhiệm vụ năm học.

2. Hạn chế:

Một số hoạt động giáo dục trải nghiệm chưa thực hiện được do tác động của dịch bệnh Covid-19; kết quả học sinh giỏi các cấp ở một số môn chưa tương xứng với tiềm năng hiện có của trường (môn Ngữ văn, môn Hóa học).

3. Nguyên nhân:

- Nguyên nhân của những ưu điểm:
 - + Trường luôn nhận được nhiều sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, của cha mẹ học sinh đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo sát sao từ lãnh đạo Sở giáo dục và Đào tạo;
 - + Chi bộ Đảng và tập thể lãnh đạo nhà trường luôn bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên đồng thời luôn sáng tạo, chủ động trong điều hành công việc của nhà trường;
 - + Nội bộ trong Trường đoàn kết, thống nhất cao;
 - + Đội ngũ lãnh đạo, giáo viên trẻ, giỏi chuyên môn, ham học hỏi và tâm huyết với nghề;
- Nguyên nhân của những hạn chế:
 - + Năng lực giáo viên không đồng đều, nhiều giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng học sinh giỏi.
 - + Người dân, cha mẹ học sinh chưa thực sự coi trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi của nhà trường.

VI. Kiến nghị, đề xuất

Nhằm phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế của trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh trong năm học 2021-2022 và chuẩn bị cho năm học 2022-2023 đạt kết quả tốt hơn, tập thể CBQL, GV, NV nhà trường kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ nhà trường những nội dung sau:

- Tuyển dụng hoặc điều chuyển về trường giáo viên đủ năng lực bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn còn thiếu đặc biệt bộ môn Sinh học (hiện đang thiếu 02 giáo viên).
- Sửa chữa một số hạng mục công trình đã xuống cấp để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 của trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Đắk Nông (B/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Loạ Ngọc Bảo